Sign In

CHÍNH PHỦ
Số: 176-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 1994*

# NGHỊ ĐỊNH

## *Về việc thi hanh pháp lệnh quy định danh hiệu vinh Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng"*

## CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Pháp lệnh Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" ngày 29 tháng 8 năm 1994;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;*

## NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1**

Những Bà mẹ được tặng hoặc truy tăng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" theo Pháp lệnh Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" là những bà mẹ có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1- Có 2 con là liệt sĩ và có chồng hoặc bản thân là liệt sĩ;

2- Có 2 con mà cả 2 con là liệt sĩ hoặc chỉ có 1 con mà con đó là liệt sĩ;

3- Có từ 3 con trở lên là liệt sĩ;

4- Có 1 con là liệt sĩ, chồng và bản thân là liệt sĩ.

Người con là liệt sĩ bao gồm con đẻ và con nuôi của Bà mẹ được phát luật thừa nhận, và đã được Chính phủ tặng Bằng Tổ quốc ghi công.

Bà mẹ có đủ 1 trong 4 trường hợp nêu trên do phải chịu đựng nỗi đau mất con, mất chồng mà bị bệnh tâm thần, vẫn được tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

Người chồng là liệt sĩ nói ở Điều này là người đã được Chính phủ tặng Bằng "Tổ quốc ghi công" mà Bà mẹ là vợ của người đó được hưởng chế độ tuất liệt sĩ.

**Điều 2**

Những Bà mẹ được tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được cấp Bằng và Huy chương "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" kèm theo khoản tiền một lần ba triệu đồng và được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công với cách mạng.

Những Bà mẹ được truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" thì Bằng, Huy chương "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và khoản tiền một lần ba triệu đồng được trao cho thân nhân đang đảm nhiệm việc thờ cúng bà mẹ đó. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi có thân nhân cư trú xem xét, quyết định việc trao tặng này.

**Điều 3**

Thẩm quyền và thủ tục đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được quy định như sau:

1- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường lập danh sách những bà mẹ thuộc đối tượng tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" báo cáo Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện, quận.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh và các tổ chức khác có trách nhiệm giúp Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường kiểm tra, xác minh danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" của địa phương mình. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện, quận thẩm tra, xác minh, và tổng hợp báo cáo Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng hợp danh sách đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" của địa phương mình trình Thủ tướng Chính phủ (qua Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước); đồng thời gửi văn bản về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng.

3- Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng và các cơ quan có liên quan giúp Thủ tướng Chính phủ thẩm tra, tổng